TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CHÂU THÀNH** **TỈNH BẾN TRE**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: **35**/2020/QĐST-DS	*Châu Thành, ngày 06 tháng 3 năm 2020*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 27 tháng 02 năm 2020, về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 237/2020/TLST-DS ngày 10 tháng 12 năm 2019;

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự là không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (Bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Ông Lê Quốc Đ, sinh năm 1967.

Địa chỉ: số B, ấp A, xã A, huyện C, tỉnh Bến Tre.

Người đại diện theo ủy quyền của ông Đ:

Chị Lê Thị Trúc P, sinh năm 1992.

Địa chỉ: Ấp P, xã A, huyện M, tỉnh Bến Tre.

Theo văn bản ủy quyền ngày 17/10/2019.

Bị đơn: Ông Trần Văn H, sinh năm 1965.

Địa chỉ: số A, ấp H, xã S, huyện C, tỉnh Bến Tre.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Bà Hồ Kim H1 (Hồ Kim T), sinh năm 1972.

Địa chỉ: số A, ấp H, xã S, huyện C, tỉnh Bến Tre.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Ông Trần Văn H và bà Hồ Kim H1 (Hồ Kim T) tự nguyện thực hiện nghĩa vụ liên đới trả số nợ 60.000.000đồng cho ông Lê Quốc Đ, mỗi tháng trả 3000.000đồng và trả vào ngày 15 dương lịch hàng tháng khi Quyết định có hiệu luật pháp luật.

Ghi nhận ông Lê Quốc Đ không yêu cầu tính lãi đối với số tiền gốc.

Trong trường hợp ông H, bà H1 vi phạm nghĩa vụ trả nợ vay hàng tháng ông Đ có quyền yêu cầu ông H, bà H1 trả toàn bộ số nợ còn lại.

Kể từ khi có đơn yêu cầu thi hành án của ông Lê Quốc Đ nếu ông Trần Văn H, bà Hồ Kim H1 chưa trả số tiền thì hàng tháng còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền chưa thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357 và Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015 trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

Về án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch là 1.500.000đồng, ông Trần Văn H và bà Hồ Kim H1 (Hồ Kim T) tự nguyện chịu và còn phải nộp đủ số tiền này.

Trả lại lại cho ông Lê Quốc Đ số tiền tạm ứng án phí là 1.840.800đồng theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0007274 ngày 06 tháng 12 năm 2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Châu Thành, tỉnh Bến Tre.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4**.** Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bến Tre;
- VKSND H.Châu Thành;
- Chi cục THADS H.Châu Thành;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN
(Đã ký)

Đào Chí Cường